|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ QUỐC PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-BQP | *Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023* |

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Trong dự thảo Luật Phòng không nhân dân**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BQP ngày /12/2023 của Bộ Quốc phòng)*

***(Phục vụ Bộ Tư pháp thẩm định)***

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của TTHC trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Quốc phòng xây dựng bản đánh giá TTHC của dự thảo Luật Phòng không nhân dân (PKND) với các nội dung cụ thể như sau:

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN**

Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1853/VPCP-NC ngày 25/3/2022 của Văn phòng Chính phủ “Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật PKND theo đúng trình tự quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020, Bộ Quốc phòng đã tiến hành đầy đủ các bước theo quy định để nghiên cứu xây dựng dự án Luật PKND.

Việc xây dựng Luật PKND nhằm tạo lập cơ sở pháp lý toàn diện, có hiệu lực, hiệu quả trong xây dựng thế trận PKND rộng khắp, toàn dân, toàn diện, nhiều tầng, nhiều hướng, phát huy sức mạnh của các cấp, các ngành, ban, bộ, ngành Trung ương, đơn vị, địa phương, cơ quan, tổ chức và toàn dân trong bảo vệ vùng trời Tổ quốc; tăng cường xây dựng lực lượng PKND, thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân vào thực hiện nhiệm vụ PKND; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và có chính sách hỗ trợ, bảo vệ tính mạng, tài sản của tổ chức, cá nhân trong trường hợp bị xâm nhập, tiến công đường không (nếu chiến tranh xảy ra); tăng cường tính chủ động của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tham gia quản lý, bảo vệ biên giới, vùng trời, vùng biển, đảo của Tổ quốc; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; đề cao trách nhiệm chỉ huy, chỉ đạo, trách nhiệm của đơn vị, địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xây dựng, huy động, tổ chức hoạt động PKND.

 Trên tinh thần đơn giản hoá tối đa TTHC trong lĩnh vực PKND, TTHC tại dự án Luật chỉ được quy định khi thực sự cần thiết, là biện pháp tối ưu trong các biện pháp được lựa chọn có thể được thực hiện để bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước và bảo đảm được quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của đơn vị, địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong xây dựng, huy động, tổ chức hoạt động phòng PKND, trong quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ và bảo đảm an toàn phòng không.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA TTHC**

**1. Thống kê các TTHC được đánh giá tác động trong dự án Luật PKND**

Các TTHC dự kiến quy định trong dự án Luật PKND về cơ bản được xây dựng dựa trên cơ sở rà soát các quy định hiện hành tại Nghị định 74/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về PKND; Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008 của Chính phủ về quản lý tàu bay không người lái, các phương tiện bay siêu nhẹ; Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam; Nghị định số 125/2015/NĐ-CP ngày 04/12/2015 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động bay; Thông tư số 35/2017/TT-BQP ngày 12/02/2017 của Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn đủ điều kiện bay; tiêu chuẩn, thủ tục cấp giấy phép cho cơ sở thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng, thử nghiệm tàu bay, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; khai thác tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ. Đồng thời, các TTHC này đã được đánh giá, nghiên cứu nhằm mục tiêu đơn giản hóa TTHC, cụ thể gồm:

 - Thủ tục đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND (khoản 1 và khoản 2 Điều 16);

 - Thủ tục cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (khoản 2 Điều 27);

 - Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (khoản 2 Điều 28);

- Thủ tục đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (điểm a khoản 1 Điều 29);

- Thủ tục cấp phép bay đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (điểm b khoản 2 Điều 29);

- Thủ tục cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (điểm a khoản 2 Điều 29);

- Thủ tục cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở (khoản 1 Điều 34).

Các TTHC trên đang được triển khai thực hiện theo quy định trong các văn bản dưới Luật hiện hành, được đưa ra trong nội dung dự án Luật PKND về cơ bản chỉ cấu thành tên TTHC, chưa hình thành đầy đủ nội dung TTHC (chưa bao gồm trình tự, thủ tục thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết, thủ tục thu hồi, đình chỉ cấp phép bay đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ) và dự kiến giao văn bản hướng dẫn Luật sẽ quy định hướng dẫn chi tiết. Vì vậy, trong báo cáo này việc đánh giá các TTHC trong dự án Luật PKND chỉ thực hiện đánh giá về sự cần thiết, tính hợp pháp của quy định TTHC tại dự án Luật, còn các bộ phận cấu thành đầy đủ của TTHC sẽ thực hiện việc đánh giá tác động TTHC tại văn bản quy định chi tiết đối với các TTHC này.

**2. Đánh giá tác động về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp của các quy định về TTHC trong dự án Luật PKND**

Trên cơ sở đó để đảm bảo chất lượng quy định TTHC cũng như bảo đảm hồ sơ thẩm định đầy đủ theo đúng quy định của Chính phủ, Bộ Quốc phòng đã thực hiện đánh giá tác động TTHC đối với 07 TTHC nêu trên theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung); Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung) và Biểu mẫu số 02/ĐGTĐ-BHM Phụ lục II kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của TTHC trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. *(Có biểu mẫu đánh giá kèm theo).*

Đối với các quy định TTHC đang được kế thừa thì trước đây trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã được đánh giá tác động và đã được rà soát theo các chuyên đề, đơn giản hóa trong quá trình quản lý của Bộ Quốc phòng, vì vậy, tại dự án này không thực hiện việc đánh giá tác động.

 ***2.1. Thủ tục đăng ký****,* ***quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND (khoản 1 và khoản 2 Điều 16)***

a) Sự cần thiết của TTHC:

- Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt, hiệu lực, hiệu quả, hạn chế việc lợi dụng hoạt động công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND vào mục đích chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội, nhũng nhiễu Nhân dân.

- Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND và các điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân vào hoạt động PKND; bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước và của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tính hợp lý của TTHC:

- TTHC được đề xuất trên cơ sở tổng kết, đánh giá về việc thực hiện thủ tục đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND trong thời gian qua và đưa ra các quy định cơ bản bảo đảm tính linh hoạt, tương đồng với các pháp luật hiện hành, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND hiện nay.

- TTHC chủ yếu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, các TTHC đã thể hiện tính hợp lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở.

c) Tính hợp pháp của TTHC:

- TTHC được quy định trong Dự án Luật đã và đang được thực hiện thông qua các văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định, Thông tư) có liên quan đến một số quy định tại Luật Quốc phòng, Luật Dự bị động viên, Luật Dân quân tự vệ, Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản.

- Đảm bảo phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, bảo đảm không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.

d) Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Dự án Luật chỉ quy định tên của TTHC, vì vậy, Bộ Quốc phòng sẽ thực hiện việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC ở văn bản quy định chi tiết đối với TTHC này.

***2.2. Thủ tục cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất* *tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (khoản 2 Điều 27)***

a) Sự cần thiết của TTHC:

- Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt, hiệu lực, hiệu quả, hạn chế việc lợi dụng hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ vào mục đích chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội, uy hiếp đến an toàn hàng không.

- Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân vào hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất phục vụ phát triển kinh tế xã hội; bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước và của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tính hợp lý của TTHC:

- TTHC được đề xuất trên cơ sở tổng kết, đánh giá về việc thực hiện thủ tục cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ trong thời gian qua và đưa ra các quy định cơ bản bảo đảm tính linh hoạt, tương đồng với các pháp luật hiện hành, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hiện nay.

- TTHC chủ yếu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, các TTHC đã thể hiện tính hợp lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở.

c) Tính hợp pháp của TTHC:

- TTHC được quy định trong Dự án Luật đã và đang được thực hiện thông qua các văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định, Thông tư) có liên quan đến một số quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, Luật Đầu tư, Luật Quản lý ngoại thương...

- Đảm bảo phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.

d) Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Dự án Luật chỉ quy định tên của TTHC, vì vậy, Bộ Quốc phòng sẽ thực hiện việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC ở văn bản quy định chi tiết đối với TTHC này.

 ***2.3. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ* *(khoản 2 Điều 28)***

a) Sự cần thiết của TTHC:

- Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt, hiệu lực, hiệu quả, hạn chế việc lợi dụng thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ vào mục đích chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội, uy hiếp đến an toàn hàng không.

- Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng, thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ phục vụ phát triển kinh tế xã hội; bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước và của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp phép thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tính hợp lý của TTHC:

- TTHC được đề xuất trên cơ sở tổng kết, đánh giá về việc thực hiện thủ tục cấp phép thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ trong thời gian qua và đưa ra các quy định cơ bản bảo đảm tính linh hoạt, tương đồng với các pháp luật hiện hành, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hiện nay.

- TTHC chủ yếu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, các TTHC đã thể hiện tính hợp lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở.

c) Tính hợp pháp của TTHC:

- TTHC được quy định trong Dự án Luật đã và đang được thực hiện thông qua các văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định, Thông tư) có liên quan đến một số quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, Luật Đầu tư, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Sở hữu trí tuệ.

- Đảm bảo phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.

d) Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Dự án Luật chỉ quy định tên của TTHC, vì vậy, Bộ Quốc phòng sẽ thực hiện việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC ở văn bản quy định chi tiết đối với TTHC này.

***2.4. Thủ tục đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (điểm a khoản 1 Điều 29)***

a) Sự cần thiết của TTHC:

- Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về đăng ký, quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt, hiệu lực, hiệu quả, hạn chế việc lợi dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ vào mục đích chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội, uy hiếp đến an toàn hàng không.

- Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đăng ký, quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước và của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác đăng ký, quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tính hợp lý của TTHC:

- TTHC được đề xuất trên cơ sở tổng kết, đánh giá về việc thực hiện thủ tục đăng ký, quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ trong thời gian qua và đưa ra các quy định cơ bản bảo đảm tính linh hoạt, tương đồng với các pháp luật hiện hành, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hiện nay.

- TTHC chủ yếu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, các TTHC đã thể hiện tính hợp lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở.

c) Tính hợp pháp của TTHC:

- TTHC được quy định trong Dự án Luật đã và đang được thực hiện thông qua các văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định, Thông tư) có liên quan đến một số quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, Luật Đầu tư, Luật Quản lý ngoại thương.

- Đảm bảo phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.

d) Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Dự án Luật chỉ quy định tên của TTHC, vì vậy, Bộ Quốc phòng sẽ thực hiện việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC ở văn bản quy định chi tiết đối với TTHC này.

***2.5. Thủ tục cấp phép bay đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (điểm b khoản 2 Điều 29)***

a) Sự cần thiết của TTHC:

- Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt, hiệu lực, hiệu quả, hạn chế việc lợi dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ vào mục đích chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội, uy hiếp đến an toàn hàng không.

- Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đăng ký, quản lý, cấp phép bay đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, chế tạo, khai thác sử dụng trong phát triển kinh tế xã hội đối với các hoạt động này; bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước và của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp phép hoạt động bay; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tính hợp lý của TTHC:

- TTHC được đề xuất trên cơ sở tổng kết, đánh giá về việc thực hiện thủ tục cấp phép bay đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ trong thời gian qua và đưa ra các quy định cơ bản bảo đảm tính linh hoạt, tương đồng với các pháp luật hiện hành, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hiện nay.

- TTHC chủ yếu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, các TTHC đã thể hiện tính hợp lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở.

c) Tính hợp pháp của TTHC:

- TTHC được quy định trong Dự án Luật đã và đang được thực hiện thông qua các văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định, Thông tư) có liên quan đến một số quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, Luật Đầu tư, Luật Quản lý ngoại thương.

- Đảm bảo phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.

d) Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Dự án Luật chỉ quy định tên của TTHC, vì vậy, Bộ Quốc phòng sẽ thực hiện việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC ở văn bản quy định chi tiết đối với TTHC này.

***2.6. Thủ tục cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ (điểm a khoản 2 Điều 29)***

a) Sự cần thiết của TTHC:

- Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt, hiệu lực, hiệu quả, hạn chế tai nạn, rủi ro khi khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ gây thiệt hại tới tính mạng, tài sản của các tổ chức, cá nhân, uy hiếp đến an toàn hàng không.

- Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ phục vụ phát triển kinh tế xã hội; bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước và của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tính hợp lý của TTHC:

- TTHC được đề xuất trên cơ sở tổng kết, đánh giá về việc thực hiện thủ tục cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ trong thời gian qua và đưa ra các quy định cơ bản bảo đảm tính linh hoạt, tương đồng với các pháp luật hiện hành, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hiện nay.

- TTHC chủ yếu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, các TTHC đã thể hiện tính hợp lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở.

c) Tính hợp pháp của TTHC:

- TTHC được quy định trong Dự án Luật đã và đang được thực hiện thông qua các văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định, Thông tư) có liên quan đến một số quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.

- Đảm bảo phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.

d) Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Dự án Luật chỉ quy định tên của TTHC, vì vậy, Bộ Quốc phòng sẽ thực hiện việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC ở văn bản quy định chi tiết đối với TTHC này.

***2.7. Thủ tục cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở (khoản 1 Điều 34***).

a) Sự cần thiết của TTHC:

- Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách về việc thẩm định, phê duyệt, cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở, bảo đảm an toàn cho các chướng ngại vật phòng không và phát huy hết tính năng vũ khí, khí tài trang bị phòng không khi thực hành bắn.

- Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở.

b) Tính hợp lý của TTHC:

TTHC đưa ra cơ bản bảo đảm tính cân xứng, tương đồng với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

c) Tính hợp pháp của TTHC:

- TTHC được quy định trong Dự án Luật đã và đang được thực hiện thông qua các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác phòng không.

- Đảm bảo phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn

d) Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Dự án Luật chỉ quy định tên của TTHC, vì vậy, Bộ Quốc phòng sẽ thực hiện việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC ở văn bản quy định chi tiết đối với TTHC này.

**III. LẤY Ý KIẾN**

 Bộ Quốc phòng đã gửi lấy ý kiến bộ, ngành, địa phương và cá nhân, tổ chức có liên quan đối với Bản đánh giá TTHC của dự thảo Luật PKND, văn bản kèm biểu mẫu đánh giá TTHC theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của TTHC trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Đ/c Bộ trưởng BQP (để báo cáo);- Bộ Tổng Tham mưu;- Quân chủng PK-KQ;- Vụ Pháp chế/BQP;- Thành viên Hội đồng thẩm định (45b);- Lưu: VT, PKKQ. L52b.  | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Thượng tướng Nguyễn Tân Cương** |